

**BIỂU SỐ 3**  
**ĐÁNH GIÁ VIỆC QUẢN LÝ TÀI SẢN CÔNG ĐỐI VỚI**  
**CÁC SỞ, BAN, NGÀNH THUỘC UBND TỈNH - NĂM 2023**  
**(Kèm theo công văn số 7172 /STC-VP ngày 17/11/2023 của Sở Tài chính)**

Stt	Tên cơ quan, đơn vị	Tiêu chí đánh giá	Điểm đánh giá	Tổng điểm đánh giá	Mức đánh giá	Ghi chú
1	Ban An toàn giao thông	I. Công tác quản lý, sử dụng tài sản (7 chỉ tiêu) (điểm tối đa: 70 điểm)	60	87	A	Chưa đảm bảo thủ tục mua sắm tài sản công, chưa đảm
		II. Công tác báo cáo (3 chỉ tiêu) (điểm tối đa: 30 điểm)	27			
2	Ban Dân tộc tỉnh	I. Công tác quản lý, sử dụng tài sản (7 chỉ tiêu) (điểm tối đa: 70 điểm)	60	87	A	Chưa đảm bảo thủ tục mua sắm tài sản công, chưa đảm
		II. Công tác báo cáo (3 chỉ tiêu) (điểm tối đa: 30 điểm)	27			
3	Ban Quản lý các khu công nghiệp	I. Công tác quản lý, sử dụng tài sản (7 chỉ tiêu) (điểm tối đa: 70 điểm)	60	86	A	Chưa đảm bảo thủ tục mua sắm tài sản công, chưa đảm
		II. Công tác báo cáo (3 chỉ tiêu) (điểm tối đa: 30 điểm)	26			
4	Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng tỉnh	I. Công tác quản lý, sử dụng tài sản (7 chỉ tiêu) (điểm tối đa: 70 điểm)	62	82	A	Chưa đảm bảo thủ tục mua sắm tài sản công, chưa đảm bảo thời gian
		II. Công tác báo cáo (3 chỉ tiêu) (điểm tối đa: 30 điểm)	20			
5	Ban Quản lý khu công nghệ cao công nghệ sinh học	I. Công tác quản lý, sử dụng tài sản (7 chỉ tiêu) (điểm tối đa: 70 điểm)	60	80	A	Chưa đảm bảo thủ tục mua sắm tài sản công, chưa đảm bảo thời gian trong công tác báo cáo
		II. Công tác báo cáo (3 chỉ tiêu) (điểm tối đa: 30 điểm)	20			
6	Ban Quản lý Khu dự trữ sinh quyển Đồng Nai	I. Công tác quản lý, sử dụng tài sản (7 chỉ tiêu) (điểm tối đa: 70 điểm)	66	88	A	Chưa đảm bảo thủ tục mua sắm tài sản công, chưa đảm
		II. Công tác báo cáo (3 chỉ tiêu) (điểm tối đa: 30 điểm)	22			
7	Liên minh Hợp tác xã Đồng Nai	I. Công tác quản lý, sử dụng tài sản (7 chỉ tiêu) (điểm tối đa: 70 điểm)	67	89	A	Chưa đảm bảo thủ tục mua sắm tài sản công, chưa đảm
		II. Công tác báo cáo (3 chỉ tiêu) (điểm tối đa: 30 điểm)	22			
8	Liên hiệp Các hội Khoa học Kỹ thuật Đồng Nai	I. Công tác quản lý, sử dụng tài sản (7 chỉ tiêu) (điểm tối đa: 70 điểm)	62	84	A	Chưa đảm bảo thủ tục mua sắm tài sản công, chưa đảm
		II. Công tác báo cáo (3 chỉ tiêu) (điểm tối đa: 30 điểm)	22			
9	Đài Phát thanh và Truyền hình Đồng Nai	I. Công tác quản lý, sử dụng tài sản (7 chỉ tiêu) (điểm tối đa: 70 điểm)	63	86	A	Chưa đảm bảo thủ tục mua sắm tài sản công, chưa đảm bảo thời gian trong công tác báo cáo
		II. Công tác báo cáo (3 chỉ tiêu) (điểm tối đa: 30 điểm)	23			
10	Hội Chữ thập đỏ tỉnh	I. Công tác quản lý, sử dụng tài sản (7 chỉ tiêu) (điểm tối đa: 70 điểm)	66	88	A	Chưa đảm bảo thủ tục mua sắm tài sản công, chưa đảm
		II. Công tác báo cáo (3 chỉ tiêu) (điểm tối đa: 30 điểm)	22			
11	Hội Cựu chiến binh tỉnh	I. Công tác quản lý, sử dụng tài sản (7 chỉ tiêu) (điểm tối đa: 70 điểm)	61	86	A	Chưa đảm bảo thủ tục mua

Stt	Tên cơ quan, đơn vị	Tiêu chí đánh giá	Điểm đánh giá	Tổng điểm đánh giá	Mức đánh giá	Ghi chú
11	Hội Cựu chiến binh tỉnh	II. Công tác báo cáo (3 chỉ tiêu) (điểm tối đa: 30 điểm)	25	80	A	sắm tài sản công, chưa đảm
12	Hội Liên hiệp phụ nữ tỉnh	I. Công tác quản lý, sử dụng tài sản (7 chỉ tiêu) (điểm tối đa: 70 điểm)	60	86	A	Chưa đảm bảo thủ tục mua sắm tài sản công, chưa đảm
		II. Công tác báo cáo (3 chỉ tiêu) (điểm tối đa: 30 điểm)	26			
13	Hội Nông dân tỉnh	I. Công tác quản lý, sử dụng tài sản (7 chỉ tiêu) (điểm tối đa: 70 điểm)	60	87	A	Chưa đảm bảo thủ tục mua sắm tài sản công, chưa đảm
		II. Công tác báo cáo (3 chỉ tiêu) (điểm tối đa: 30 điểm)	27			
14	Khu Bảo tồn Thiên nhiên - Văn Hóa Đồng Nai	I. Công tác quản lý, sử dụng tài sản (7 chỉ tiêu) (điểm tối đa: 70 điểm)	60	85	A	Chưa đảm bảo thủ tục mua sắm tài sản công, chưa đảm
		II. Công tác báo cáo (3 chỉ tiêu) (điểm tối đa: 30 điểm)	25			
15	Nhà Thiếu nhi	I. Công tác quản lý, sử dụng tài sản (7 chỉ tiêu) (điểm tối đa: 70 điểm)	60	87	A	Chưa đảm bảo thủ tục mua sắm tài sản công, chưa đảm
		II. Công tác báo cáo (3 chỉ tiêu) (điểm tối đa: 30 điểm)	27			
16	Nhà Xuất bản	I. Công tác quản lý, sử dụng tài sản (7 chỉ tiêu) (điểm tối đa: 70 điểm)	60	86	A	Chưa đảm bảo thủ tục mua sắm tài sản công, chưa đảm
		II. Công tác báo cáo (3 chỉ tiêu) (điểm tối đa: 30 điểm)	26			
17	Quỹ Phòng, Chống thiên tai tỉnh	I. Công tác quản lý, sử dụng tài sản (7 chỉ tiêu) (điểm tối đa: 70 điểm)	60	87	A	Chưa đảm bảo thủ tục mua sắm tài sản công, chưa đảm
		II. Công tác báo cáo (3 chỉ tiêu) (điểm tối đa: 30 điểm)	27			
18	Sở Công thương	I. Công tác quản lý, sử dụng tài sản (7 chỉ tiêu) (điểm tối đa: 70 điểm)	60	86	A	Chưa đảm bảo thủ tục mua sắm tài sản công, chưa đảm
		II. Công tác báo cáo (3 chỉ tiêu) (điểm tối đa: 30 điểm)	26			
19	Sở Giáo dục và Đào tạo	I. Công tác quản lý, sử dụng tài sản (7 chỉ tiêu) (điểm tối đa: 70 điểm)	60	83	A	Chưa đảm bảo thủ tục mua sắm tài sản công, chưa đảm bảo thời gian trong công tác
		II. Công tác báo cáo (3 chỉ tiêu) (điểm tối đa: 30 điểm)	23			
20	Sở Giao thông Vận tải	I. Công tác quản lý, sử dụng tài sản (7 chỉ tiêu) (điểm tối đa: 70 điểm)	60	84	A	Chưa đảm bảo thủ tục mua sắm tài sản công, chưa đảm bảo thời gian trong công tác
		II. Công tác báo cáo (3 chỉ tiêu) (điểm tối đa: 30 điểm)	24			
21	Sở Kế hoạch và Đầu tư	I. Công tác quản lý, sử dụng tài sản (7 chỉ tiêu) (điểm tối đa: 70 điểm)	60	84	A	Chưa đảm bảo thủ tục mua sắm tài sản công, chưa đảm bảo thời gian trong công tác
		II. Công tác báo cáo (3 chỉ tiêu) (điểm tối đa: 30 điểm)	24			
22	sở Khoa học và Công nghệ	I. Công tác quản lý, sử dụng tài sản (7 chỉ tiêu) (điểm tối đa: 70 điểm)	67	87	A	Chưa đảm bảo thủ tục mua sắm tài sản công, chưa đảm
		II. Công tác báo cáo (3 chỉ tiêu) (điểm tối đa: 30 điểm)	20			
23	Sở Lao động, Thương	I. Công tác quản lý, sử dụng tài sản (7 chỉ tiêu) (điểm tối đa: 70 điểm)	60	86	A	Chưa đảm bảo thủ tục mua

Stt	Tên cơ quan, đơn vị	Tiêu chí đánh giá	Điểm đánh giá	Tổng điểm đánh giá	Mức đánh giá	Ghi chú
23	binh và Xã hội	II. Công tác báo cáo (3 chỉ tiêu) (điểm tối đa: 30 điểm)	26	80	A	sắm tài sản công, chưa đảm
24	Sở Ngoại vụ	I. Công tác quản lý, sử dụng tài sản (7 chỉ tiêu) (điểm tối đa: 70 điểm)	60	86	A	Chưa đảm bảo thủ tục mua sắm tài sản công, chưa đảm
		II. Công tác báo cáo (3 chỉ tiêu) (điểm tối đa: 30 điểm)	26			
25	Sở Nội vụ	I. Công tác quản lý, sử dụng tài sản (7 chỉ tiêu) (điểm tối đa: 70 điểm)	60	83	A	Chưa đảm bảo thủ tục mua sắm tài sản công, chưa đảm
		II. Công tác báo cáo (3 chỉ tiêu) (điểm tối đa: 30 điểm)	23			
26	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	I. Công tác quản lý, sử dụng tài sản (7 chỉ tiêu) (điểm tối đa: 70 điểm)	60	87	A	Chưa đảm bảo thủ tục mua sắm tài sản công, chưa đảm
		II. Công tác báo cáo (3 chỉ tiêu) (điểm tối đa: 30 điểm)	27			
27	Sở Tài chính	I. Công tác quản lý, sử dụng tài sản (7 chỉ tiêu) (điểm tối đa: 70 điểm)	70	95	A+	Báo cáo kê khai tài sản chưa chi tiết, cụ thể
		II. Công tác báo cáo (3 chỉ tiêu) (điểm tối đa: 30 điểm)	25			
28	Sở Tài nguyên và Môi trường	I. Công tác quản lý, sử dụng tài sản (7 chỉ tiêu) (điểm tối đa: 70 điểm)	60	83	A	Chưa đảm bảo thủ tục mua sắm tài sản công, chưa đảm bảo thời gian trong công tác báo cáo
		II. Công tác báo cáo (3 chỉ tiêu) (điểm tối đa: 30 điểm)	23			
29	Sở Thông tin và Truyền thông	I. Công tác quản lý, sử dụng tài sản (7 chỉ tiêu) (điểm tối đa: 70 điểm)	60	86	A	Chưa đảm bảo thủ tục mua sắm tài sản công, chưa đảm
		II. Công tác báo cáo (3 chỉ tiêu) (điểm tối đa: 30 điểm)	26			
30	Sở Tư pháp	I. Công tác quản lý, sử dụng tài sản (7 chỉ tiêu) (điểm tối đa: 70 điểm)	60	87	A	Chưa đảm bảo thủ tục mua sắm tài sản công, chưa đảm
		II. Công tác báo cáo (3 chỉ tiêu) (điểm tối đa: 30 điểm)	27			
31	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	I. Công tác quản lý, sử dụng tài sản (7 chỉ tiêu) (điểm tối đa: 70 điểm)	60	86	A	Chưa đảm bảo thủ tục mua sắm tài sản công, chưa đảm
		II. Công tác báo cáo (3 chỉ tiêu) (điểm tối đa: 30 điểm)	26			
32	Sở Xây dựng	I. Công tác quản lý, sử dụng tài sản (7 chỉ tiêu) (điểm tối đa: 70 điểm)	60	83	A	Chưa đảm bảo thủ tục mua sắm tài sản công, chưa đảm bảo thời gian trong công tác
		II. Công tác báo cáo (3 chỉ tiêu) (điểm tối đa: 30 điểm)	23			
33	Sở Y tế	I. Công tác quản lý, sử dụng tài sản (7 chỉ tiêu) (điểm tối đa: 70 điểm)	60	85	A	Chưa đảm bảo thủ tục mua sắm tài sản công, chưa đảm
		II. Công tác báo cáo (3 chỉ tiêu) (điểm tối đa: 30 điểm)	25			
34	Thanh tra tỉnh	I. Công tác quản lý, sử dụng tài sản (7 chỉ tiêu) (điểm tối đa: 70 điểm)	60	87	A	Chưa đảm bảo thủ tục mua sắm tài sản công, chưa đảm
		II. Công tác báo cáo (3 chỉ tiêu) (điểm tối đa: 30 điểm)	27			
35	Tỉnh Đoàn Đồng Nai	I. Công tác quản lý, sử dụng tài sản (7 chỉ tiêu) (điểm tối đa: 70 điểm)	60	85	A	Chưa đảm bảo thủ tục mua sắm tài sản công, chưa đảm
		II. Công tác báo cáo (3 chỉ tiêu) (điểm tối đa: 30 điểm)	25			

Stt	Tên cơ quan, đơn vị	Tiêu chí đánh giá	Điểm đánh giá	Tổng điểm đánh giá	Mức đánh giá	Ghi chú
36	Trường Cao đẳng nghề Công nghệ cao	I. Công tác quản lý, sử dụng tài sản (7 chỉ tiêu) (điểm tối đa: 70 điểm)	60	85	A	Chưa đảm bảo thủ tục mua sắm tài sản công, chưa đảm
		II. Công tác báo cáo (3 chỉ tiêu) (điểm tối đa: 30 điểm)	25			
37	Trường Cao đẳng nghề Đồng Nai	I. Công tác quản lý, sử dụng tài sản (7 chỉ tiêu) (điểm tối đa: 70 điểm)	65	88	A	Chưa đảm bảo thủ tục mua sắm tài sản công, chưa đảm
		II. Công tác báo cáo (3 chỉ tiêu) (điểm tối đa: 30 điểm)	23			
38	Trường Cao đẳng Y tế	I. Công tác quản lý, sử dụng tài sản (7 chỉ tiêu) (điểm tối đa: 70 điểm)	60	86	A	Chưa đảm bảo thủ tục mua sắm tài sản công, chưa đảm
		II. Công tác báo cáo (3 chỉ tiêu) (điểm tối đa: 30 điểm)	26			
39	Trường Chính trị	I. Công tác quản lý, sử dụng tài sản (7 chỉ tiêu) (điểm tối đa: 70 điểm)	68	95	A	Chưa đảm bảo thủ tục mua sắm tài sản công, chưa đảm
		II. Công tác báo cáo (3 chỉ tiêu) (điểm tối đa: 30 điểm)	27			
40	Trường Đại học Đồng Nai	I. Công tác quản lý, sử dụng tài sản (7 chỉ tiêu) (điểm tối đa: 70 điểm)	60	86	A	Chưa đảm bảo thủ tục mua sắm tài sản công, chưa đảm
		II. Công tác báo cáo (3 chỉ tiêu) (điểm tối đa: 30 điểm)	26			
41	Ủy ban Mặt trận tổ quốc tỉnh	I. Công tác quản lý, sử dụng tài sản (7 chỉ tiêu) (điểm tối đa: 70 điểm)	60	86	A	Chưa đảm bảo thủ tục mua sắm tài sản công, chưa đảm
		II. Công tác báo cáo (3 chỉ tiêu) (điểm tối đa: 30 điểm)	26			
42	Văn phòng HĐND tỉnh	I. Công tác quản lý, sử dụng tài sản (7 chỉ tiêu) (điểm tối đa: 70 điểm)	70	97	A+	Báo cáo kê khai tài sản chưa chi tiết, cụ thể
		II. Công tác báo cáo (3 chỉ tiêu) (điểm tối đa: 30 điểm)	27			
43	Văn phòng Tỉnh ủy	I. Công tác quản lý, sử dụng tài sản (7 chỉ tiêu) (điểm tối đa: 70 điểm)	70	96	A+	Báo cáo kê khai tài sản chưa chi tiết, cụ thể
		II. Công tác báo cáo (3 chỉ tiêu) (điểm tối đa: 30 điểm)	26			
44	Văn phòng UBND tỉnh	I. Công tác quản lý, sử dụng tài sản (7 chỉ tiêu) (điểm tối đa: 70 điểm)	70	97	A+	Báo cáo kê khai tài sản chưa chi tiết, cụ thể
		II. Công tác báo cáo (3 chỉ tiêu) (điểm tối đa: 30 điểm)	27			
45	UBND huyện Trảng Bom	I. Công tác quản lý, sử dụng tài sản (7 chỉ tiêu) (điểm tối đa: 70 điểm)	66	86	A	Chưa đảm bảo thủ tục mua sắm tài sản công, chưa đảm bảo thời gian trong công tác
		II. Công tác báo cáo (3 chỉ tiêu) (điểm tối đa: 30 điểm)	20			
46	UBND huyện Thống Nhất	I. Công tác quản lý, sử dụng tài sản (7 chỉ tiêu) (điểm tối đa: 70 điểm)	60	83	A	Chưa đảm bảo thủ tục mua sắm tài sản công, chưa đảm
		II. Công tác báo cáo (3 chỉ tiêu) (điểm tối đa: 30 điểm)	23			
47	UBND huyện Xuân Lộc	I. Công tác quản lý, sử dụng tài sản (7 chỉ tiêu) (điểm tối đa: 70 điểm)	68	91	A	Chưa đảm bảo thủ tục mua sắm tài sản công, chưa đảm bảo thời gian trong công tác báo cáo
		II. Công tác báo cáo (3 chỉ tiêu) (điểm tối đa: 30 điểm)	23			

Stt	Tên cơ quan, đơn vị	Tiêu chí đánh giá	Điểm đánh giá	Tổng điểm đánh giá	Mức đánh giá	Ghi chú
48	UBND huyện Cẩm Mỹ	I. Công tác quản lý, sử dụng tài sản (7 chỉ tiêu) (điểm tối đa: 70 điểm)	60	86	A	Chưa đảm bảo thủ tục mua sắm tài sản công, chưa đảm
		II. Công tác báo cáo (3 chỉ tiêu) (điểm tối đa: 30 điểm)	26			
49	UBND thành phố Biên Hòa	I. Công tác quản lý, sử dụng tài sản (7 chỉ tiêu) (điểm tối đa: 70 điểm)	69	89	A	Chưa đảm bảo thủ tục mua sắm tài sản công, chưa đảm bảo thời gian trong công tác
		II. Công tác báo cáo (3 chỉ tiêu) (điểm tối đa: 30 điểm)	20			
50	UBND TP Long Khánh	I. Công tác quản lý, sử dụng tài sản (7 chỉ tiêu) (điểm tối đa: 70 điểm)	60	85	A	Chưa đảm bảo thủ tục mua sắm tài sản công, chưa đảm
		II. Công tác báo cáo (3 chỉ tiêu) (điểm tối đa: 30 điểm)	25			
51	UBND huyện Tân Phú	I. Công tác quản lý, sử dụng tài sản (7 chỉ tiêu) (điểm tối đa: 70 điểm)	68	92	A+	Báo cáo kê khai tài sản chưa chi tiết, cụ thể
		II. Công tác báo cáo (3 chỉ tiêu) (điểm tối đa: 30 điểm)	24			
52	UBND huyện Định Quán	I. Công tác quản lý, sử dụng tài sản (7 chỉ tiêu) (điểm tối đa: 70 điểm)	66	89	A	Chưa đảm bảo thủ tục mua sắm tài sản công, chưa đảm
		II. Công tác báo cáo (3 chỉ tiêu) (điểm tối đa: 30 điểm)	23			
53	UBND huyện Long Thành	I. Công tác quản lý, sử dụng tài sản (7 chỉ tiêu) (điểm tối đa: 70 điểm)	68	88	A	Chưa đảm bảo thủ tục mua sắm tài sản công, chưa đảm bảo thời gian trong công tác
		II. Công tác báo cáo (3 chỉ tiêu) (điểm tối đa: 30 điểm)	20			
54	UBND huyện Vĩnh Cửu	I. Công tác quản lý, sử dụng tài sản (7 chỉ tiêu) (điểm tối đa: 70 điểm)	68	89	A	Chưa đảm bảo thủ tục mua sắm tài sản công, chưa đảm bảo thời gian trong công tác
		II. Công tác báo cáo (3 chỉ tiêu) (điểm tối đa: 30 điểm)	21			
55	UBND huyện Nhơn Trạch	I. Công tác quản lý, sử dụng tài sản (7 chỉ tiêu) (điểm tối đa: 70 điểm)	68	88	A	Chưa đảm bảo thủ tục mua sắm tài sản công, chưa đảm bảo thời gian trong công tác
		II. Công tác báo cáo (3 chỉ tiêu) (điểm tối đa: 30 điểm)	20			
56	Ban QLDA Công trình Giao thông	I. Công tác quản lý, sử dụng tài sản (7 chỉ tiêu) (điểm tối đa: 70 điểm)	65	88	A	Chưa đảm bảo thủ tục mua sắm tài sản công, chưa đảm
		II. Công tác báo cáo (3 chỉ tiêu) (điểm tối đa: 30 điểm)	23			
57	Ban QLDA Bồi thường, giải phóng mặt bằng và hỗ trợ, tái định cư					Chưa chấm điểm, do tài sản nhà, đất chưa phát sinh